

HỘI NÔNG DÂN TỈNH NGHỆ AN
NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP & PTNT

CHI NHÁNH NAM NGHỆ AN

Số 01 /TTHT/HNDTNA-NHNo.NNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỎA THUẬN HỢP TÁC

Về thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn

Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/06/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Thỏa thuận liên ngành số 012025/TTLN-HNDVN-AGRIBANK giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) với Hội Nông dân Việt Nam về thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2026, tại Nghệ An, chúng tôi gồm:

BÊN A: NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH NAM NGHỆ AN (sau đây gọi là: Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An)

Địa chỉ: Số 2, đường Dương Văn Nga, khối Hưng Phúc 5, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Điện thoại: 02383.563049

Mã số thuế: 0100686174-866.

Đại diện: Ông: Lê Xuân Hùng;

Chức vụ: Phó Giám đốc.

(Theo Quyết định số 2042/QĐ-NHNo.NNA-TH ngày 26/06/2026 của Giám đốc Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An về phân công công tác của Giám đốc và các Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An).

BÊN B: HỘI NÔNG DÂN TỈNH NGHỆ AN

Địa chỉ trụ sở: Số 1, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 02383843123.

Đại diện: Ông: Võ Văn Phong; Chức vụ: Phó Chủ tịch Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Nghệ An.

Hai Bên cùng thống nhất ký Thỏa thuận hợp tác về công tác phối hợp giữa Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An và Hội Nông dân tỉnh Nghệ An về việc thực hiện chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp, nông thôn như sau:

CHƯƠNG I**THỎA THUẬN CHUNG****Điều 1. Mục đích**

1. Hai Bên phối hợp chặt chẽ, phát huy vai trò và thế mạnh của mỗi Bên trong triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn 2045 (theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022), đồng thời đóng góp vào thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia (Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 25/06/2026) và chính sách tín dụng nông nghiệp, nông thôn (Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015).

2. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đặc biệt là hội viên Hội Nông dân tỉnh Nghệ An, tiếp cận vốn vay từ Agribank để phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tiêu dùng, qua đó nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Ưu tiên cho vay phát triển kinh tế tập thể thông qua hình thức Tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ hội nông dân nghề nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, các làng nghề ... có cùng 1 loại hình sản xuất, có phương án sản xuất chung.

3. Agribank cung cấp và tư vấn các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp tới các đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, người lao động và hội viên do Hội Nông dân tỉnh Nghệ An quản lý, nhằm mở rộng khả năng tiếp cận tài chính của người dân.

4. Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ giữa các hội viên Hội Nông dân tỉnh Nghệ An trong việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, hiệu quả; thực hiện nghĩa vụ trả nợ (gốc và lãi) đầy đủ, đúng hạn theo cam kết với Agribank.

5. Góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của mỗi Bên thông qua các chương trình phối hợp cụ thể, thiết thực; đảm bảo thực hiện đúng các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính toàn diện và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

6. Hai bên hướng tới phát triển các sản phẩm dịch vụ phi tài chính hiện đại trên các kênh số, đáp ứng nhu cầu phát triển của thực tiễn và tạo điều kiện cho các hội viên được tiếp cận với các dịch vụ tài chính hiện đại.

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức thực hiện

1. Hai Bên phối hợp triển khai các nội dung của Thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi, tận dụng tối đa lợi thế, kinh nghiệm của mỗi Bên; đồng thời đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, năng lực và quy định nội bộ của từng Bên.

2. Hai Bên cam kết hợp tác chặt chẽ và toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động, hướng tới mối quan hệ phát triển lâu dài, bền vững; tạo điều kiện thuận lợi để khai thác thế mạnh của mỗi Bên, đồng thời cung cấp và sử dụng hiệu quả sản phẩm, dịch vụ của nhau nhằm hỗ trợ tốt nhất cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của mỗi Bên.

3. Hai Bên thống nhất phối hợp triển khai các nội dung của Thỏa thuận hợp tác đến các đơn vị cơ sở, phù hợp với mô hình tổ chức, phương thức hoạt động của từng Bên nhằm đảm bảo hiệu quả và tính khả thi trong thực tiễn.

4. Hai Bên thường xuyên trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm và chủ động hợp tác để đáp ứng tốt nhất nhu cầu hoạt động, đồng thời nâng cao chất lượng phối hợp và hiệu quả triển khai các nội dung đã thống nhất.

5. Hai Bên phối hợp tổ chức giao ban theo từng cấp để trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện để kịp thời tháo gỡ, định hướng hoạt động trong thời gian tới.

Điều 3. Phối hợp triển khai hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với hoạt động tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các sản phẩm tín dụng khác thông qua mô hình Tổ vay vốn

1. Triển khai các chương trình, chính sách phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn của Agribank và giới thiệu các sản phẩm cho vay khác tới các hội viên hội nông dân trên địa bàn tỉnh thông qua các kênh, hình thức phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở.

2. Trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác, hai Bên xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hai Bên; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai

thực hiện đầy đủ, thống nhất các nội dung đã thỏa thuận, bảo đảm rõ ràng trách nhiệm và quyền lợi của mỗi Bên trong từng thời điểm cụ thể.

3. Hai Bên phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác tại các đơn vị cơ sở nhằm kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và có giải pháp xử lý hiệu quả, đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung đã cam kết.

4. Tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Thỏa thuận hợp tác; đồng thời thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong giai đoạn tiếp theo.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG HỢP TÁC

Điều 4. Phối hợp cung cấp sản phẩm dịch vụ của Agribank

Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An và Hội Nông dân tỉnh Nghệ An phối hợp hướng dẫn sử dụng các sản phẩm dịch vụ của Agribank đến hội viên hội nông dân, đáp ứng nhu cầu về sử dụng dịch vụ ngân hàng, góp phần thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia cụ thể:

1. Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng như: Cho vay, dịch vụ tiền gửi, thanh toán, thu hộ, dịch vụ thẻ, ngân hàng điện tử, dịch vụ chi trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, người lao động do Hội Nông dân tỉnh quản lý; đặc biệt là thành viên các Tổ vay vốn do Hội quản lý.

2. Hội Nông dân tỉnh Nghệ An phối hợp tuyên truyền, giới thiệu và hỗ trợ hội viên, đặc biệt là thành viên Tổ vay vốn, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng của Agribank theo nội dung của Thỏa thuận hợp tác này nhằm tăng khả năng tiếp cận tài chính, thúc đẩy thực hiện tài chính toàn diện trong hội viên.

3. Hội Nông dân tỉnh và Hội nông dân các xã, phường ưu tiên sử dụng các dịch vụ ngân hàng do Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An cung cấp, bao gồm: Dịch vụ trả lương qua tài khoản, dịch vụ tiền gửi, dịch vụ thanh toán và các sản phẩm, dịch vụ thẻ, dịch vụ khác phù hợp với nhu cầu thực tế và năng lực cung ứng của Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An.

Điều 5. Trách nhiệm của Hội Nông dân tỉnh

1. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung Thỏa thuận hợp tác và các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, tài chính toàn diện của



Đảng, Nhà nước và Chính phủ đến hội viên, đặc biệt là các thành viên Tổ vay vốn, đảm bảo hội viên nắm rõ quyền lợi, nghĩa vụ khi tham gia vay vốn tại Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thành lập, quản lý, duy trì hoạt động của các Tổ vay vốn đảm bảo đúng quy định; lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ Tổ trưởng Tổ vay vốn có đủ năng lực, trách nhiệm và uy tín để thực hiện tốt vai trò làm cầu nối giữa hội viên và Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An.

3. Tuyên truyền, cung cấp thông tin, vận động, hỗ trợ hội viên sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả; nâng cao ý thức trong việc trả nợ gốc và lãi đúng hạn theo cam kết với Agribank, hạn chế phát sinh nợ quá hạn và nợ xấu.

4. Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng sản xuất, kinh doanh, quản lý tài chính cho hội viên nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thúc đẩy kinh tế bền vững.

5. Giới thiệu và vận động hội viên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng của Agribank theo nội dung Thỏa thuận hợp tác như: Cho vay, tiền gửi, thanh toán, ngân hàng điện tử, thẻ, chi trả lương qua tài khoản...

6. Tham gia công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất theo kế hoạch thống nhất giữa hai Bên nhằm đánh giá kết quả triển khai Thỏa thuận hợp tác. Hội Nông dân tỉnh Nghệ An báo cáo cấp có thẩm quyền về việc ký kết Thỏa thuận hợp tác. Kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc từ các cấp trực thuộc để có biện pháp xử lý phù hợp.

7. Phối hợp với Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An: Để nắm bắt kết quả thực hiện, kịp thời trao đổi thông tin và phối hợp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

8. Phối hợp với Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, sơ kết, tổng kết tại các cấp Hội nhằm biểu dương, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong phối hợp triển khai Thỏa thuận hợp tác với Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An.

Điều 6. Trách nhiệm của Hội Nông dân cấp xã

Hội Nông dân cấp xã có trách nhiệm như Điều 5 của Thỏa thuận hợp tác này, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc thành lập các Tổ vay vốn trên cơ sở tổ chức của các chi hội, tổ hội nông dân tại địa bàn, đảm bảo tuân thủ đầy đủ hướng dẫn và quy định của Agribank nơi cho vay và Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về việc thành lập và quản lý Tổ vay vốn. 

2. Tổ chức triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của Agribank liên quan đến hoạt động tín dụng thông qua Tổ vay vốn; đồng thời tăng cường công tác truyền thông, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của Agribank đến hội viên, nông dân tại địa phương nhằm nâng cao nhận thức và khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính của hội viên.

3. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động của các Tổ vay vốn thuộc phạm vi quản lý của Hội Nông dân; phối hợp chặt chẽ với Agribank nơi cho vay và chính quyền địa phương triển khai ngay các biện pháp đôn đốc, hỗ trợ thu hồi các khoản nợ xấu, lãi tồn đọng của thành viên Tổ vay vốn khi phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu hoặc khi có đề nghị từ phía Agribank.

4. Phối hợp chặt chẽ với Agribank nơi cho vay và chính quyền địa phương cùng cấp để kịp thời xử lý các trường hợp Tổ trưởng hoặc thành viên Tổ vay vốn vi phạm quy định của Agribank trong quá trình vay vốn, sử dụng vốn vay và trả nợ ngân hàng.

5. Tham gia giao ban định kỳ với Agribank nơi cho vay: Hội Nông dân cấp xã tổ chức họp giao ban định kỳ hằng quý để nắm bắt kết quả triển khai các nội dung phối hợp và kịp thời trao đổi, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ vay vốn

Tổ trưởng Tổ vay vốn là người đại diện tổ chức, điều hành hoạt động của Tổ vay vốn tại địa phương, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Agribank nơi cho vay và Hội Nông dân cấp xã để triển khai hiệu quả hoạt động tín dụng. Cụ thể:

1. Quản lý và điều hành hoạt động của Tổ vay vốn theo đúng quy định, hướng dẫn của Agribank nơi cho vay, Ban Thường vụ Hội Nông dân cấp trên; duy trì sinh hoạt Tổ định kỳ theo Biên bản thành lập kiêm Quy ước hoạt động của Tổ.

2. Ký kết hợp đồng dịch vụ với Agribank nơi cho vay nhằm thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động cho vay qua Tổ vay vốn theo đúng quy trình, quy định hiện hành của Agribank.

3. Phối hợp với Agribank nơi cho vay triển khai các cơ chế, chính sách và quy định của Đảng, Nhà nước và Agribank về tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn đến các cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng. Đồng thời tham gia tuyên truyền, hỗ trợ thành viên Tổ vay vốn ưu tiên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng do Agribank cung cấp khi có nhu cầu.

4. Phối hợp với Agribank nơi cho vay trong việc triển khai hoạt động tín dụng và các sản phẩm dịch vụ của Agribank đến các tổ viên Tổ vay vốn, bao gồm: Giải ngân vốn vay và giới thiệu sản phẩm, dịch vụ; kiểm tra, giám sát, đôn đốc thành

viên sử dụng vốn vay đúng mục đích; nhắc nhở trả nợ gốc, lãi đúng hạn; đôn đốc, thu hộ lãi vay khi được tổ viên ủy quyền.

5. Phối hợp với Hội Nông dân cấp xã, Agribank nơi cho vay và chính quyền địa phương để xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình sử dụng vốn vay, đảm bảo an toàn tín dụng và hiệu quả hoạt động của Tổ vay vốn.

6. Hưởng hoa hồng dịch vụ theo cơ chế do Agribank quy định, trên cơ sở kết quả hoạt động tín dụng của Tổ vay vốn, bao gồm tiêu chí tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ lãi thực thu.

7. Thực hiện nhiệm vụ khác do Agribank nơi cho vay và Tổ trưởng Tổ vay vốn thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật và của Agribank.

8. Tuân thủ các quy định liên quan tới pháp lệnh thuế.

Điều 8. Phối hợp trong công tác truyền thông

Hai Bên tăng cường chia sẻ thông tin và phối hợp chặt chẽ trong công tác truyền thông, nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền về hình ảnh, thương hiệu, vai trò và đóng góp của Agribank trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Hội Nông dân tỉnh Nghệ An trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chính trị do Đảng và Nhà nước giao.

Điều 9. Thỏa thuận về việc chi hoa hồng dịch vụ

1. Các cấp Hội và Tổ trưởng Tổ vay vốn được hưởng hoa hồng dịch vụ do Agribank nơi cho vay chi trả. Hoa hồng chi trả cho các cấp Hội và Tổ trưởng Tổ vay vốn được thực hiện theo nguyên tắc:

a) Hoa hồng chi trả theo một tỷ lệ nhất định tính trên số lãi thực thu từ vốn vay (không phân biệt hình thức thu lãi trực tiếp, gián tiếp hay qua phương thức điện tử).

b) Tỷ lệ chi hoa hồng phải căn cứ vào tính chất khoản vay có bảo đảm hoặc không có bảo đảm bằng tài sản.

c) Chi trả hoa hồng dịch vụ khi Tổ vay vốn đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

- Chi hoa hồng tối đa bằng 4,5% đối với các khoản vay không phải đảm bảo tài sản và chi hoa hồng tối đa bằng 3% đối với các khoản vay có bảo đảm bằng tài sản trên số lãi thực thu đạt tỷ lệ từ 97% số lãi phải thu trở lên (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả) và tỷ lệ nợ xấu dưới 0,5% trên tổng số dư nợ.

- Chi hoa hồng bằng 90% mức tối đa trên số lãi thực thu khi tỷ lệ thu lãi đạt từ 85% đến dưới 97% số lãi phải thu hoặc tỷ lệ nợ xấu từ 0,5% đến 2% trên tổng dư nợ.

2. Tỷ lệ chi hoa hồng



a) Đối với các khoản vay không có bảo đảm bằng tài sản theo quy định của Agribank, tiền hoa hồng được hưởng phân bổ các cấp theo tỷ lệ như sau: Tổ trưởng Tổ vay vốn được hưởng 80%; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam 1%; Hội nông dân tỉnh 3%; Hội nông dân cấp xã 16%.

b) Đối với các khoản vay có bảo đảm bằng tài sản, tiền hoa hồng được phân bổ theo tỷ lệ như sau: Tổ trưởng Tổ vay vốn được hưởng 90%, Hội Nông dân cấp xã được hưởng 10%.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của Agribank

Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân tỉnh Nghệ An trong quá trình triển khai Thỏa thuận hợp tác. Cụ thể:

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành thống nhất toàn Chi nhánh trong việc tổ chức thực hiện các chính sách tín dụng theo quy định của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và nội bộ của Agribank; đồng thời hướng dẫn nghiệp vụ cho vay và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ phù hợp với quy định hiện hành dành cho khách hàng là cá nhân, hộ gia đình, hội viên hội nông dân.

2. Cung cấp đầy đủ và kịp thời các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng đảm bảo chất lượng, đồng thời đảm bảo nguồn vốn ổn định để triển khai các chương trình cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo đúng quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và cơ chế nội bộ của Agribank.

3. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An thực hiện việc chi trả hoa hồng dịch vụ cho các cấp Hội nông dân và Tổ trưởng Tổ vay vốn theo nội dung, tỷ lệ và điều kiện đã được thống nhất trong Thỏa thuận hợp tác.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ, đảm bảo tổ chức thực hiện đúng chủ trương, chính sách tín dụng và các nội dung đã cam kết trong Thỏa thuận hợp tác. Báo cáo cấp có thẩm quyền về việc ký kết Thỏa thuận hợp tác.

5. Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Nghệ An tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội Nông dân các cấp trong tỉnh về nghiệp vụ tín dụng, kỹ năng triển khai các sản phẩm dịch vụ của Agribank; đồng thời thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất việc thực hiện Thỏa thuận hợp tác trong toàn hệ thống.

Điều 11. Trách nhiệm, quyền hạn của Agribank nơi cho vay

Agribank nơi cho vay có trách nhiệm tổ chức triển khai trực tiếp các nội dung của Thỏa thuận hợp tác tại địa bàn quản lý, phối hợp chặt chẽ với Hội Nông dân các cấp trong tỉnh để việc hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận vốn và sử dụng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Cụ thể: 

1. Tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên, nông dân trên địa bàn được tiếp cận vốn vay và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Agribank phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống, khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định hiện hành của Agribank.

2. Cung cấp đa dạng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, bao gồm: Cho vay, tiền gửi, thanh toán, thu hộ, phát hành thẻ, ngân hàng điện tử, chi trả lương qua tài khoản... cho các Tổ vay vốn và thành viên Tổ vay vốn tại địa phương.

3. Phối hợp với Hội nông dân các cấp trong tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ tín dụng, quy trình vay vốn, và sử dụng dịch vụ ngân hàng cho cán bộ Hội, cán bộ phụ trách Tổ vay vốn; đồng thời hướng dẫn, giám sát việc thực hiện quy trình nghiệp vụ của Agribank đối với các hội viên tham gia vay vốn và sử dụng dịch vụ.

4. Ký kết Hợp đồng dịch vụ với các Tổ trưởng Tổ vay vốn do Hội Nông dân cấp xã thành lập theo đúng quy định, đảm bảo cơ sở pháp lý trong quá trình thực hiện chính sách tín dụng và thu lãi.

5. Thực hiện chi trả hoa hồng dịch vụ cho các cấp Hội Nông dân trong tỉnh và Tổ trưởng Tổ vay vốn: Theo định kỳ hàng tháng hoặc hàng quý, phù hợp với quy định nội bộ và thỏa thuận trong Hợp đồng dịch vụ đã ký.

6. Định kỳ hàng quý, hàng năm hoặc đột xuất, trên cơ sở hiệu quả do Tổ trưởng mang lại, Agribank nơi cho vay có hình thức khen thưởng kịp thời đối với Tổ trưởng Tổ vay vốn trong công tác hỗ trợ phát triển sản phẩm, dịch vụ của Agribank.

7. Phối hợp với Hội Nông dân cấp xã, phường kiểm tra hoạt động của các Tổ vay vốn, bao gồm cả việc giám sát việc thực hiện các nội dung trong Hợp đồng dịch vụ giữa Tổ vay vốn và Agribank nơi cho vay.

8. Cập nhật, cung cấp kịp thời số liệu và phản ánh tình hình hoạt động của các Tổ vay vốn cho Hội Nông dân cùng cấp nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, đôn đốc và xử lý kịp thời các phát sinh, đảm bảo các Tổ vay vốn và thành viên thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định.

9. Được quyền từ chối cho vay, cung cấp các sản phẩm dịch vụ nếu Tổ vay vốn hoặc Tổ viên vay vốn không đủ điều kiện theo quy định sau khi đã trao đổi, thống nhất với Hội Nông dân cơ sở.

Điều 12. Quyền lợi và trách nhiệm chung của hai Bên

1. Cam kết tuân thủ các điều khoản của Thỏa thuận hợp tác này cũng như các Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có) được ký kết giữa hai Bên. 



2. Hỗ trợ quảng bá, truyền thông quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ thông qua hoạt động trên website của đơn vị, có văn bản trao đổi để mời tham gia sự kiện hoạt động của mỗi Bên. Việc tham gia và hỗ trợ các sự kiện (nếu có) sẽ được hai Bên bàn bạc cụ thể, phù hợp với năng lực, quy định tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của mỗi Bên trong từng thời kỳ.

3. Thực hiện ký kết các phụ lục Thỏa thuận cho từng lĩnh vực hợp tác cụ thể và thống nhất hướng dẫn cho các đơn vị do mình quản lý triển khai các nội dung hợp tác giữa hai Bên (nếu có).

4. Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận hợp tác trên, nếu phát sinh vướng mắc, hai Bên sẽ cùng nhau trực tiếp bàn bạc, thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác xây dựng vì lợi ích chung.

Điều 13. Bảo mật thông tin

Hai Bên đồng ý sẽ không công bố bất kỳ trao đổi nào liên quan đến Thỏa thuận hợp tác hoặc bất kỳ thông tin hay kế hoạch liên quan nào của Thỏa thuận hợp tác qua thông cáo báo chí hay dưới bất kỳ một hình thức nào khác mà không có sự bàn bạc trước và không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia.

Tất cả thông báo hay trao đổi khác giữa hai Bên phải được lập thành văn bản và chuyển tới địa chỉ, số fax, email của các Bên thông qua thông tin tại bản thỏa thuận này. Tất cả các thông báo và trao đổi được coi là đã nhận được kể từ lúc được giao đối với trường hợp giao tận địa chỉ; nếu gửi bằng thư là thời điểm đã nhận được thư; nếu gửi bằng fax là thời điểm nhận được báo gửi fax thành công và không có lỗi.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Cam kết chung

1. Hai Bên cùng cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung tại Thỏa thuận hợp tác này. Mọi vấn đề thông tin thực hiện theo chế độ bảo mật của từng Bên, không cung cấp thông tin ra bên ngoài khi chưa có ý kiến của cấp có thẩm quyền.

2. Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận hợp tác, nếu phát sinh vướng mắc, hai Bên sẽ cùng nhau trực tiếp bàn bạc, thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác xây dựng vì lợi ích chung. Các tranh chấp được xử lý theo trình tự của pháp luật quy định hiện hành. 

3. Việc đơn phương chấm dứt Thỏa thuận hợp tác này chỉ xảy ra khi một trong hai Bên vi phạm các điều khoản đã thỏa thuận làm phương hại đến uy tín, thương hiệu của mỗi Bên hoặc gây tổn thất tài sản của Nhà nước mà hai Bên đã thông báo cho nhau nhưng không thể thương lượng, khắc phục được.

4. Trường hợp các Bên không còn nhu cầu hợp tác, Thỏa thuận hợp tác sẽ chấm dứt hiệu lực sau khi các Bên thống nhất bằng văn bản. Việc chấm dứt Thỏa thuận không làm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ và các cam kết đã được thực hiện hoặc phát sinh trước thời điểm chấm dứt; đồng thời, các Bên có trách nhiệm phối hợp xử lý các công việc còn lại để bảo đảm không gián đoạn hoạt động liên quan.

Điều 15. Phương thức triển khai

1. Hằng năm, Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An và Hội Nông dân tỉnh Nghệ An có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện.

2. Hai Bên phối hợp chỉ đạo đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai các nội dung Thỏa thuận hợp tác này. Định kỳ trước ngày 15 của tháng đầu quý (hoặc thời gian phù hợp khác), hai Bên luân phiên cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu về kết quả thực hiện Thỏa thuận để phục vụ công tác sơ kết, đánh giá. Đầu mỗi của mỗi Bên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai, đôn đốc, giám sát và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

3. Công tác tổng kết, đánh giá: Hằng năm, Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An phối hợp với các cấp Hội Nông dân tỉnh Nghệ An tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Thỏa thuận; báo cáo cơ quan có thẩm quyền và đề xuất sửa đổi, bổ sung để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

4. Hai Bên có quyền đề xuất sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận hợp tác bằng cách thông báo trước 30 ngày bằng văn bản. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đề xuất, Bên nhận thông báo phải có ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý bằng văn bản.

Điều 16. Đơn vị đầu mối phối hợp triển khai

1. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Nam Nghệ An: Phòng Khách hàng cá nhân.

Đồng chí: Phan Đức Vinh.

Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng Cá nhân.

Số điện thoại: 0943.094.567

2. Hội Nông dân tỉnh Nghệ An: Ban Công tác nông dân.

Đồng chí: Tạ Viết Hải.



Chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, Phó Trưởng Ban Công tác nông dân cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An.

Số điện thoại: 0919.589.682.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thỏa thuận hợp tác này có hiệu lực thi hành từ kể từ ngày ký, và thay thế các thỏa thuận trước đó.

2. Mọi nội dung sửa đổi, bổ sung của Thỏa thuận hợp tác này có giá trị và hiệu lực thi hành nếu được lập thành văn bản và ký kết bởi Người đại diện có thẩm quyền của các Bên.

3. Thỏa thuận hợp tác này gồm 12 (mười hai) trang và được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau. Hội Nông dân tỉnh Nghệ An giữ 02 (hai) bản. Agribank Chi nhánh Nam Nghệ An giữ 02 (hai) bản làm căn cứ thực hiện./.

AGRIBANK CHI NHÁNH NAM NGHỆ AN

P.GIÁM ĐỐC



Lê Xuân Hùng

HỘI NÔNG DÂN TỈNH NGHỆ AN

P.CHỦ TỊCH



Võ Văn Phong